

Biểu số 01

BIỂU KÉO DÀI THỜI GIAN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN CỦA MỘT SỐ DỰ ÁN SANG NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP			
Phần I	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN								
I	Dự án tính điều hành								
1	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng công nghệ cao và an ninh mạng	2021	2023	311/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	14.500	14.500	X	Công an tỉnh	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
2	Trụ sở làm việc Công an xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn	2021	2023	2167/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	4.300	4.300	X	Công an tỉnh	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
3	Trụ sở làm việc công an phường Xuất Hóa	2021	2023	2168/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	6.200	6.200	X	Công an tỉnh	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
4	Trường Mầm non Vi Hương, huyện Bạch Thông	2021	2023	2175/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	9.000	7.371	X	UBND huyện Bạch Thông	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
5	Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO2	2021	2023	4714/QĐ-BNN-HTQT ngày 13/11/2015, QĐ số 1879/QĐ-UBND ngày 08/11/2017	77.998	15.680	X	Sở NN&PTNT	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
6	Cầu Máy Van và Cầu Slam Coóc, huyện Ngân Sơn	2021	2023	1639/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	7.800	6.700	X	UBND huyện Ngân Sơn	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
7	Cải tạo, sửa chữa Nhà Văn hóa tỉnh	2021	2023	1643/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	1.500	1.500	X	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
8	Cải tạo, nâng cấp trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	2021	2023	2170/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 2154/QĐ-UBND ngày 07/11/2022	5.000	5.000	X	UBND huyện Ba Bể	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
9	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường	2021	2023	540/QĐ-UBND ngày 6/4/2022; 572/QĐ-UBND ngày 04/4/2023	9.660	9.660	X	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP			
10	Trường Mầm non Dương Quang, thành phố Bắc Kạn	2021	2023	2173/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	24.175	15.115	X	UBND thành phố Bắc Kạn	Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
II	Phân bổ cho cấp huyện điều hành								
1	Huyện Ba Bể							UBND huyện Ba Bể	
-	Chinh trang đô thị thị trấn Chợ Rã (GD 1)	2021	2023	Số 3937/QĐ-UBND ngày 20/8/2021	10.000	10.000	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
-	Di chuyển đường điện 35Kv khu vực trung tâm thị trấn Chợ Rã	2021	2023	Số 4910/QĐ-UBND ngày 27/10/2021	6.000	6.000	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
-	Kè sông Tà Nghè (GD 1)	2021	2023	Số 5099/QĐ-UBND ngày 30/10/2021	14.900	14.900	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
2	Huyện Chợ Đồn							UBND huyện Chợ Đồn	
-	Trường Tiểu học Phương Viên, huyện Chợ Đồn	2021	2023	1340/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	14.502	1.502	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
III	Nguồn thu tiền sử dụng đất huyện điều hành								
1	Thành phố Bắc Kạn							UBND thành phố Bắc Kạn	
-	Xây dựng thí điểm trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Bắc Kạn	2021	2023	1203/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	1.595	1.595	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
-	Cải tạo sửa chữa nhà bếp và các công trình phụ trợ trường TH Phùng Chí Kiên, TP Bắc Kạn	2021	2022	1552/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	1.108	1.108	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
2	Huyện Chợ Đồn							UBND huyện Chợ Đồn	
-	Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính khu đo 03 đơn vị: xã Phong Huân, xã Bằng Lãng và xã Nghĩa Tá thuộc huyện Chợ Đồn (9552.3.7863167)	2021	2023	Quyết định số 3031a/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	2.194	2.194	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP			
-	Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp tỷ lệ 1/100000 gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo 02 đơn vị xã Lương Bằng và xã Bình Trung thuộc huyện Chợ Đồn (9552.3.7916316)	2021	2023	Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 20/10/2020	2.858	2.858	X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023
Phần II	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI VÀ DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH								
I	Huyện Bạch Thông							UBND huyện Bạch Thông	
1	Xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (giai đoạn 1)	2021	2022	212a/QĐ-UBND ngày 30/11/2022	6.523		X		Đã bố trí kế hoạch vốn 03 năm 2021-2023

Biểu số 02

BIỂU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 VÀ CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ KHÁC ĐỀ NGHỊ KÉO DÀI THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)									NSĐP
	TỔNG				8.156.633	1.487.451	902.281	699.208	203.073	143.876				
Phần I	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN				7.630.303	1.296.748	738.905	651.716	87.189	27.992				
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC				7.520.478	1.222.048	413.805	381.135	32.670	25.137				
A.I	Nguồn ngân sách tỉnh điều hành				7.520.478	1.222.048	308.084	283.583	24.501	17.115				
a	Bố trí cho các dự án theo ngành/lĩnh vực				5.240.973	903.427	223.103	211.518	11.585	10.756				
I	Quốc phòng				38.200	38.200	2.495	2.441	54	0				
1	Xây dựng, cải tạo các công trình chiến đấu phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2021	2021	2022	97/QĐ-UBND ngày 07/4/2021	28.500	28.500	1.915	1.915	0			Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh		
2	Xây dựng các hạng mục phụ trợ Kho vật chứng bảo quản vũ khí quân dụng vật liệu nổ, chất cháy tỉnh Bắc Kạn	2022	2023	595/QĐ-UBND ngày 14/4/2022	1.200	1.200	480	426	54	Dự án đã quyết toán, không có nhu cầu giải ngân KHV còn lại		Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh		
3	Nhà kho, xe, pháo, huấn luyện Dân quân tự vệ/Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	2023	2025	338/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	8.500	8.500	100	100	0			Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh		
II	An ninh và trật tự, an toàn xã hội				31.293	31.293	12.832	12.470	362	362				
4	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng công nghệ cao và an ninh mạng	2021	2023	311/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	14.500	14.500	5.815	5.703	112	112	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Công an tỉnh	
5	Trụ sở làm việc Công an xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn	2021	2023	2167/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	4.300	4.300	1.981	1.837	144	144	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Công an tỉnh	
6	Trụ sở làm việc công an phường Xuất Hóa	2021	2023	2168/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	6.200	6.200	4.631	4.584	47	47	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Công an tỉnh	
7	Xây mới nhà ở doanh trại và sửa chữa cơ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	2022	2023	1614/QĐ-UBND ngày 25/8/2022	3.000	3.000	355	296	59	59	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Công an tỉnh	
8	Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở các đơn vị; Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Dân tộc tỉnh, Ban QLDA ĐTXD tỉnh, Đài PT và TH tỉnh	2023	2025	211/QĐ-UBND ngày 13/02/2023	3.293	3.293	50	50	0			Ban QLDA ĐTXD tỉnh		

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
III	<i>Giáo dục, đào tạo</i>													
9	Trường Mầm non Vi Hương, huyện Bạch Thông	2021	2023	2175/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	9.000	7.371	2.971	2.594	377	377	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	UBND huyện Bạch Thông	
10	Trường Tiểu học Phương Viên, huyện Chợ Đồn	2021	2023	1634/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	14.502	1.895	745	745	0				UBND huyện Chợ Đồn	
11	Kê chống sạt lở Trường mầm non thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn	2022	2022	531/QĐ-UBND ngày 5/4/2022	1.500	1.500	300	241	59		Dự án đã quyết toán, không có nhu cầu giải ngân hết nguồn vốn được giao		UBND huyện Chợ Đồn	
12	Xây dựng trường mầm non Văn Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	206/QĐ-UBND ngày 13/02/2022	7.000	7.000	100	0	100	100	Dự án được giao KHV thực hiện chuẩn bị đầu tư, tuy nhiên hồ sơ phải điều chỉnh tên dự án nên mất nhiều thời gian, ko thể giải ngân số KH vốn được giao	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	UBND huyện Ngân Sơn	
13	Trường Tiểu học Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	2023	2025	1347/QĐ-UBND ngày 29/7/2021; 507/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	12.438	2.938	2.500	2.499	1				UBND huyện Ngân Sơn	Dự án sử dụng 02 nguồn: NS tỉnh và XSKT
14	Dự án Xây dựng mới trường Mầm non Hà Hiệu	2023	2025		14.500	6.200	3.000	3.000	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
IV	<i>Khoa học và công nghệ</i>													
15	Đầu tư trang thiết bị đo lường, thử nghiệm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021-2025	2022	2024	330/QĐ-UBND ngày 02/3/2022	6.138	6.138	0	0					Sở Khoa học công nghệ	
V	<i>Y tế, dân số và gia đình</i>													
16	Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn	2009	2018	1047/QĐ-UBND ngày 18/5/2009; 496/QĐ-UBND ngày 22/3/2010	982.870		448	448	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
17	Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung cấp Y tế Bắc Kạn thành cơ sở điều trị	2021	2024	2177/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 85/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	40.000	40.000	28.169	26.472	1.697	1.697	Dự án bị ảnh hưởng do trượt giá làm thay đổi chi phí xây lắp, phải điều chỉnh chủ trương đầu tư trong tháng 12/2023, do đó không kịp thực hiện và giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
18	Sửa chữa trung tâm y tế tuyến huyện	2021	2023	1644/QĐ-UBND ngày 6/9/2021; 1801/QĐ-UBND ngày 26/9/2022	14.950	14.950	608	608	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
19	Đầu tư thiết bị y tế phục vụ công tác chuyên môn (Máy phát tia Plasma lạnh)	2022	2022	1733/QĐ-UBND ngày 15/9/2022	1.703	1.703	481	481	0				Sở Y tế	
20	Cải tạo, sửa chữa bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn (nhà C); Nhà làm việc chi cục dân số - KHHGD; Trung tâm y tế huyện Pác Nặm; Trung tâm kiểm soát bệnh tật	2023	2025	208/QĐ-UBND ngày 13/02/2023	12.450	12.450	100	100	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
21	Đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp khoa điều trị nội trú cho người bệnh thuộc diện Bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh	2022	2023	1147/QĐ-UBND ngày 29/6/2022	3.300	3.300	2.056	2.056	0				Sở Y tế	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)									NSDP
VI	Văn hóa, thông tin													
22	Dự án tu bổ di tích lịch sử Coong Tát, thôn Bàn Duôm, xã Thượng Ân	2023	2025	2356/QĐ-UBND ngày 08/1/2022	2.800	2.800	2.550	2.389	161	161	Dự án đã thi công xong Chủ đầu tư đã thực hiện thanh toán tối đa giá trị theo các Điều khoản của Hợp đồng, đang chờ cơ chuyên môn kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng để thực hiện tổng hợp hồ sơ quyết toán	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	UBND huyện Ngàn Sỏi	
23	Hàng rào khu Văn hoá thể thao Tổng Địch	2023	2025	1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2023	1.586	1.586	90	27	63	63	Dự án được giao KH vốn thực hiện chuẩn bị đầu tư, đến tháng 1/2024 mới phê duyệt quyết định đầu tư, do đó không đảm bảo giải ngân hết số KHV được giao	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
VII	Thể dục, thể thao				252.000	41.200	41.200	41.200	0	0				
24	Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	2022	2025	56/NQ-HĐND ngày 14/7/2021; 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; 684/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	252.000	41.200	41.200	41.200	0	0			UBND thành phố Bắc Kạn	
VIII	Phát thanh, truyền hình				23.747	23.747	1.946	1.946	0	0				
25	Hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở	2021	2022	1645/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	23.747	23.747	1.946	1.946	0	0			Sở Thông tin và Truyền thông	
IX	Nông nghiệp, lâm nghiệp				266.155	68.537	14.199	13.345	854	853				
26	Khắc phục khẩn cấp vùng sạt lở đất xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	2020	2021	1225/QĐ-UBND ngày 03/7/2020; 2419/QĐ-UBND ngày 13/12/2021	21.800	5.000	167	166	1	1			Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
27	Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO2	2021	2023	QĐ số 4714/QĐ-BNN-HTQT ngày 13/11/2015, QĐ số 1879/QĐ-UBND ngày 08/11/2017	77.998	15.680	1.180	327	853	853	DỰ án được giao KH vốn để thực hiện công tác quản lý quyết toán dự án; tuy nhiên do chỉ thực hiện chỉ lương và các khoản chi quản lý khác trong số lượng cán độ của ban quản lý dự án ít nên không giải ngân hết số KH vốn được giao	Điểm c, dự án được giao vốn để thực hiện quyết toán dự án	Sở NN&PTNT	
28	Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc	2011	2017	2881 ngày 13/11/2012; 3355/QĐ-BNN-KH ngày 10/8/2017	134.777	17.857	192	192	0	0			Sở NN&PTNT	
29	Hỗ trợ kết cấu hạ tầng các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	2022	2024	821/QĐ-UBND ngày 15/5/2023	31.580	30.000	12.660	12.660					Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT	
X	Giao thông				3.245.609	378.056	66.713	64.986	1.727	1.405				
30	Đường vào trung tâm chữa bệnh - giáo dục lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn	2021	2022	2036/QĐ-UBND ngày 25/10/2019; 1184/QĐ-UBND ngày 29/6/2020	6.058	6.058	300	300	0	0			Ban QLDA ĐTXD tỉnh	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
31	Tiểu dự án Giải phóng mặt bằng thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp QL3B đoạn Xuất Hoá - Cửa khẩu Pô Mã (Km0 - Km66+600) Hạng mục: Tiểu dự án Giải phóng mặt bằng thuộc dự án Cải tạo nâng cấp QL3B đoạn Xuất Hoá - Cửa khẩu Pô Mã (Km0 - Km66+600) (Giai đoạn I)	2009	2016	2139/QĐ-UBND ngày 10/11/2021	157.453		223		223	223	Dự án được giao kế hoạch vốn để thực hiện trả nợ quyết toán dự án, tuy nhiên do sai sót về chủ đầu tư nên chưa thể giải ngân được kế hoạch vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để trả nợ sau quyết toán dự án	Sở GTVT	Đề nghị điều chỉnh chủ đầu tư từ Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh sang Sở Giao thông vận tải
32	Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang	2021	2025	1854/QĐ-UBND ngày 14/10/2020	2.837.809	277.809	47.000	47.000	0				Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	
33	Cầu vượt dòng thôn Khuổi Suôn, xã Dương Sơn, huyện Na Ri	2021	2023	1637/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	10.000	7.000	611	611	0				UBND huyện Na Ri	
34	Tuyến đường từ QL3 xã Hiệp Lực - QL279 (thôn Liên Kết)	2022	2024	2400/QĐ-UBND ngày 9/12/2021	30.000	27.000	8.200	8.200	0				UBND huyện Ngân Sơn	
35	Cầu Nà Mực, xã Văn Minh, huyện Na Ri	2021	2023	1638/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	9.000	8.000	3.111	3.059	52		Dự án đã quyết toán, không có nhu cầu giải ngân hết KH vốn được giao		UBND huyện Na Ri	
36	Cống hộp bê tông cốt thép tại lý trình Km8+432 thuộc tuyến đường từ xã Lương Bằng đi Tuyên Quang	2021	2023	2176/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	3.989	3.989	179	179	0				UBND huyện Chợ Đồn	
37	Cầu Máy Van và Cầu Slam Coóc, huyện Ngân Sơn	2021	2023	1639/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	7.800	6.700	2.705	1.655	1.050	1.050	Dự án đã thi công xong Chủ đầu tư đã thực hiện thanh toán tối đa giá trị theo các Điều khoản của Hợp đồng. Đến ngày 05/01/2024 dự án mới bàn giao đưa vào sử dụng nên chưa kịp hoàn thiện hồ sơ trình thẩm tra PDQT để giải ngân giá trị còn lại	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	UBND huyện Ngân Sơn	
38	Cải tạo, sửa chữa mặt đường và vỉa hè đường lên trụ sở Tỉnh ủy và UBND tỉnh	2021	2023	2120/QĐ-UBND ngày 8/11/2021	7.500	7.500	2.984	2.714	270	0	Dự án đã quyết toán, số kế hoạch vốn còn lại không có nhu cầu giải ngân		UBND thành phố Bắc Kạn	
39	Hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể	2022	2025	2470/QĐ-UBND ngày 17/12/2021	172.000	30.000	0	0	0				UBND huyện Ba Bể	
40	Trần liên hợp công đường từ ĐT.251 vào khu Mò Lá, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	2023	2025	Số 205/QĐ-UBND ngày 13/02/2023; 1058/QĐ-UBND ngày 16/6/2023	2.000	2.000	750	632	118	118	Dự án được giao KH vốn cuối tháng 10/2023, đã ký HĐXL ngày 27/12/2023 và đã thực hiện tạm ứng và thanh toán tối đa theo các Điều khoản của Hợp đồng. Tuy nhiên do gói thầu GSTC chưa được phê duyệt kế hoạch nên chưa có cơ sở để thực hiện giải ngân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	UBND huyện Ngân Sơn	
41	Dự án Cầu Nà Đi, thôn Phiêng Phục, xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn	2023	2025	708/QĐ-UBND ngày 24/4/2023	2.000	2.000	650	636	14	14	Dự án được giao KH vốn cuối tháng 10/2023, đã ký HĐXL ngày 27/12/2023 và đã thực hiện tạm ứng và thanh toán tối đa theo các Điều khoản của Hợp đồng. Tuy nhiên do gói thầu GSTC chưa được phê duyệt kế hoạch nên chưa có cơ sở để thực hiện giải ngân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	UBND huyện Ngân Sơn	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
XI	Cấp nước, thoát nước				18.229	0	154	0	154	154				
42	Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống cấp, thoát nước và vệ sinh thị trấn Chợ Rã, tỉnh Bắc Kạn (Phần thoát nước)	2008	2014	54/QĐ-UBND ngày 10/01/2008; 3528/QĐ-UBND ngày 18/11/2023	18.229		154	0	154,0	154	Dự án được giao KH vốn để thực hiện công tác quản lý quyết toán dự án; tuy nhiên chủ đầu tư chưa kịp thực hiện giải ngân	Điểm c, dự án được bố trí KHV để trả nợ sau quyết toán dự án	UBND thị trấn Chợ Rã	
XII	Quy hoạch				67.452	55.503	5.200	3.200	2.000	2.000				
43	Lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	2021	2023	2357/QĐ-UBND ngày 26/11/2019; 2122/QĐ-UBND ngày 19/11/2020; 349/QĐ-UBND ngày 3/3/2022	39.143	39.143	200	200,0	0,0				Sở Kế hoạch và Đầu tư	
44	Lập quy hoạch xây dựng vùng liên huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	2022	2024	517/QĐ-UBND ngày 04/4/2022; 539/QĐ-UBND ngày 31/3/2023	21.360	12.360	3.000	3.000	0				Sở Xây dựng	
45	Hỗ trợ có mục tiêu cho huyện Chợ Mới thực hiện: Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đồng Tâm	2023	2025	912/QĐ-UBND ngày 29/5/2023	6.949	4.000	2.000		2.000	2.000	Do cơ quan cấp tỉnh thực hiện chuyển dự toán chậm nên chủ đầu tư không kịp triển khai thực hiện	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	UBND huyện Chợ Mới	
XIII	Xã hội				13.725	13.725	975	974	1	0				
46	Cải tạo, sửa chữa cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh	2021	2023	1642/QĐ-UBND ngày 6/9/2021; 1797/QĐ-UBND ngày 26/9/2022	12.034	12.034	925	924	1				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
47	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tường rào khu quản lý học viên của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	557/QĐ-UBND ngày 03/4/2023	1.691	1.691	50	50	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
XIV	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước				159.827	143.335	33.271	29.296	3.975	3.584				
48	Cải tạo, nâng cấp trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	2021	2023	2170/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 2154/QĐ-UBND ngày 07/11/2022	5.000	5.000	1.995	1.589	406	406	Dự án đã hoàn thành, đang chuẩn bị quyết toán, sau khi quyết toán sẽ thanh toán số KHV còn lại	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	UBND huyện Ba Bể	
49	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	2021	2023	1640/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	6.000	6.000	1.386	1.000	386		Dự án đã quyết toán, không giải ngân hết số KH vốn được giao		UBND huyện Ngân Sơn	
50	Trạm Kiểm soát liên ngành trên Quốc lộ 3 mới Chợ Mới - Thái Nguyên	2022	2024	1634/QĐ-UBND ngày 29/8/2022	14.200	14.200	5.163	3.137	2.026	2.026	Trong quá trình thi công đơn vị thi công huy động bổ sung nhân công, máy móc thiết bị, vật liệu phục vụ thi công công trình gặp nhiều khó khăn; đồng thời, do thời tiết mưa nhiều làm ảnh hưởng đến công tác thi công nên dẫn tới phải điều chỉnh thời gian thực hiện và không đủ khối lượng để giải ngân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
51	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Sở Nội vụ	2021	2023	2055/QĐ-UBND ngày 29/10/2021	5.300	5.300	491	486	5				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
52	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ	2021	2023	1641/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	3.400	3.400	249	249	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
53	Xây bổ sung nhà làm việc Hội Chữ thập đỏ + Hội Văn học nghệ thuật tỉnh	2021	2023	1934/QĐ-UBND ngày 15/10/2021	737	737	261	261					Hội chữ thập đỏ tỉnh	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
54	Cải tạo, sửa chữa Nhà Văn hóa tỉnh	2021	2023	1643/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	1.500	1.500	264	161	103	103	Dự án đã hoàn thành tuy nhiên chưa trình phê duyệt toán công trình, do nhà thầu chưa chuyên hồ sơ khối lượng hoàn thành để thanh toán.	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
55	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường	2021	2023	540/QĐ-UBND ngày 6/4/2022; 572/QĐ-UBND ngày 04/4/2023	9.660	9.660	3.838	2.789	1.049	1.049	Dự án bị ảnh hưởng do trượt giá làm thay đổi chi phí xây lắp, phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, do đó giá trị hợp đồng xây lắp giảm so với quyết định phê duyệt, nên không giải ngân hết số KH vốn được giao	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
56	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh	2021	2023	2171/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 1802/QĐ-UBND ngày 26/9/2022	3.000	3.000	45	45	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
57	Dự án cải tạo sửa chữa trụ sở UBND - UBND tỉnh Bắc Kan	2023	2025	1987/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 1802/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	14.975	14.975	2.590	2.590	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
58	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 4 tầng Hội LHPN tỉnh; Nhà làm việc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Ba Bể; Nhà làm việc 3 tầng + hàng rào, cải tạo nhà để xe làm phòng làm việc Liên minh HTX tỉnh	2023	2025	210/QĐ-UBND ngày 13/02/2023	5.387	5.387	1.600	1.600	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
59	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Kan (cơ sở 2) thành trụ sở làm việc Sở GD&ĐT; hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy trường THPT Ba Bể và trường THPT Ngân Sơn	2023	2025	1904/QĐ-UBND ngày 18/10/2023	14.812	8.522	100	100	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
60	Cải tạo, sửa chữa và hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở Sở Công Thương tỉnh Bắc Kan	2023	2025	232/QĐ-UBND ngày 16/02/2023	3.197	3.197	50	50	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
61	Cải tạo, sửa chữa và hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở Sở Kế hoạch và Đầu tư	2023	2025	198/QĐ-UBND ngày 10/02/2023	4.957	4.957	100	100	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
62	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục phụ trợ, hoàn thiện hệ thống PCCC của Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc	2023	2025	207/QĐ-UBND ngày 13/02/2022	3.583	3.381	950	950	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
63	Cải tạo, sửa chữa Nhà thi đấu thể dục thể thao đa năng; sửa chữa, nâng cấp trụ sở, hoàn thiện hệ thống PCCC trụ sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2023	2025	571/QĐ-UBND ngày 04/4/2023	9.741	9.741	50	50	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
64	Cải tạo, sửa chữa, hoàn thiện hệ thống PCCC trụ sở Thanh tra tỉnh	2023	2025	570/QĐ-UBND ngày 04/4/2023	7.378	7.378	2.050	2.050	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
65	Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Tỉnh ủy Bắc Kan	2021	2025	2172/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 636/QĐ-UBND ngày 12/4/2023	47.000	37.000	12.089	12.089	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
c	Đổi ứng dự án ODA													
1	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn			1205/QĐ-TTg 17/8/2017; 1249/QĐ-UBND 25/8/2017; 1767/QĐ-UBND 23/10/2018	1.071.289	174.087	20.795	19.769,0	1.026,0	1.026	Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, cần phải rà soát, đối chiếu với chủ đầu tư dự án trước đây và các cơ quan có liên quan; Thời tiết không thuận lợi và sự thiếu hụt nguồn cung vật liệu đầu vào gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án; Thời gian thực hiện các thủ tục gia hạn Hiệp định vay vốn kéo dài, ảnh hưởng tới công tác giải ngân của dự án.	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đổi ứng
2	Dự án Xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương vốn vay WB (LRAMP)-Hợp phần đường			2529/QĐ-TTg, 21/12/2015; 622/QĐ-BGTVT, 02/3/2016	214.432	18.360	118	118	0				Sở GTVT	Đổi ứng
3	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)			1438/QĐ-UBND, 07/9/2016; 762/QĐ-UBND, 02/06/2017; 1896/QĐ-UBND, 21/10/2020	840.129	93.670	13.000	10.960	2.040	2.040	Một số công trình của dự án vướng mắc trong công tác thu hồi đất giải phóng mặt bằng; một số công trình phải điều chỉnh thiết kế để đảm bảo thuận lợi trong cách tác và an toàn tài sản cho người dân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	Đổi ứng
4	Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở”- Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn	2021	2024	481/QĐ-UBND, 29/3/2019 và 223/QĐ-UBND, 17/02/2020	153.655	32.504	4.712	3.095	1.617	1.617	Do dự án có sự thay đổi về quy mô, số lượng một số hạng mục công trình nên phải phải thực khảo sát lại và điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Đến cuối năm 2023, dự án mới ký được các hợp đồng thi công xây dựng và mua sắm, do đó không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Sở Y tế	Đổi ứng
d	Đổi ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia						36.156	29.728	6.428					
1	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững						3.163	2.701	462					
1.1	Phân cấp tỉnh điều hành						607	607	0					
1.2	Phân cấp huyện điều hành						2.556	2.094	462					
-	Huyện Ngân Sơn						1.249	1.249	0				UBND huyện Ngân Sơn	CTMTQG GN
-	Huyện Pác Nặm						1.307	845	462				UBND huyện Pác Nặm	CTMTQG GN
2	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi						21.393	19.949	1.444					
2.1	Phân cấp tỉnh điều hành						9.484	9.484	0					
2.2	Phân cấp huyện điều hành						11.909	10.465	1.444					
-	Huyện Chợ Mới						1.382						UBND huyện Chợ Mới	CTMTQG DTTS
-	Huyện Chợ Đồn						1.771						UBND huyện Chợ Đồn	CTMTQG DTTS
-	Huyện Ngân Sơn						1.379						UBND huyện Ngân Sơn	CTMTQG DTTS

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
+	Sửa chữa nhà văn hoá và xây dựng các hạng mục phụ trợ thôn Thủy Điện xã Vi Hương	2023	2024	564/QĐ-UBND ngày 22/03/2023	600	600	600	432	168	168	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Huyện Bạch Thông	
+	Đường nội đồng Nà Phai, xã Quán Hà	2023	2024	377/QĐ-UBND ngày 27/02/2022	420	420	420	359	61	61	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Huyện Bạch Thông	
+	Đường trục thôn Nà Phá - Nà Cà	2023	2024	378/QĐ-UBND ngày 27/02/202	1.000	1.000	1.000	505	495	495	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Huyện Bạch Thông	
+	Xây dựng Trung tâm văn hoá thể thao huyện Bạch Thông	2023	2025	17/QĐ-UBND ngày 07/02/2023	5.000	5.000	364	0	364	364	Dự án được giao vốn chuẩn bị đầu tư, tuy nhiên chưa được phê duyệt do: Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 đến ngày 24/1/2024 mới được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND (do phải chờ Quy hoạch tỉnh do TTCP phê duyệt tại Quyết định 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023)	Điểm d, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Bạch Thông	
-	Huyện Chợ Đồn						2.000	1.680	320	320			UBND huyện Chợ Đồn	Hỗ trợ NTM
	<i>Trong đó:</i>													
+	Sân thể thao xã Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	2022	2024	3855/QĐ-UBND ngày 28/11/2022	500	500	500	180	320	320	Đơn vị sử dụng tài sản đang hoàn thiện thủ tục sắp xếp, điều chuyển tài sản nên chưa triển khai thi công được	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Huyện Chợ Đồn	
-	Huyện Chợ Mới						1.000	812	188	188			UBND huyện Chợ Mới	Hỗ trợ NTM
	<i>Trong đó:</i>													
+	Đổ bê tông đường giao thông liên thôn Bán Quất - Khuổi Hóp, xã Như Cỏ, Hạng mục: Sửa chữa 02 đường tràn trên tuyến	2023	2023	2023679/QĐ-UBND ngày 21/9/2023	1.245	1.000	1.000	812	188	188	Dự án đã thi xong, chuẩn bị quyết toán dự án, sẽ giải ngân hết số kế hoạch vốn sau khi quyết toán	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Huyện Chợ Mới	
-	Huyện Na Rì						900	879	21		Dự án đã quyết toán, không có nhu cầu giải ngân hết KH vốn được giao		UBND huyện Na Rì	Hỗ trợ NTM
A.II	Phân bổ cho cấp huyện điều hành				0	0	105.721	97.552	8.169	8.022				
1	Thành phố Bắc Kạn						0	0	0				UBND thành phố Bắc Kạn	
2	Huyện Pác Nặm						13.713	13.713	0				UBND huyện Pác Nặm	
3	Huyện Ba Bể						14.059	8.664	5.395	5.378			UBND huyện Ba Bể	
	<i>Trong đó:</i>													
-	Chinh trang đô thị thị trấn Chợ Rã (GD 1)	2021	2023	Số 3937/QĐ-UBND ngày 20/8/2021	10.000	10.000	1.030	810	220	220	Năm 2023 công trình vướng GPMB nên triển khai thực hiện chậm so với kế hoạch. Hiện nay đang xin gia hạn thời gian thực hiện công trình để tiếp tục thực hiện.	Điểm d, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Ba Bể	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
-	Di chuyển đường điện 35Kv khu vực trung tâm thị trấn Chợ Rã	2021	2023	Số 4910/QĐ-UBND ngày 27/10/2021	6.000	6.000	500	130	370	370	Năm 2023 công trình vướng mắc trong công tác đấu nối đường dây điện. Hiện nay đang xin gia hạn thời gian thực hiện công trình để tiếp tục thực hiện.	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Ba Bể	
-	Kê sòng Tà Nghè (GD 1)	2021	2023	Số 5099/QĐ-UBND ngày 30/10/2021	14.900	14.900	4.904	116	4.788	4.788	Năm 2023 công trình vướng GPMB nên triển khai thực hiện chậm so với kế hoạch. Hiện nay đang xin gia hạn thời gian thực hiện công trình và bổ trí vốn để tiếp tục thực hiện.	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Ba Bể	
4	Huyện Ngân Sơn						13.440	11.874	1.566	1.500			UBND huyện Ngân Sơn	
	<i>Trong đó:</i>													
-	Công trình S1, huyện Ngân Sơn						1.500	0	1.500	1.500	DA do đơn vị tư vấn Quân đội tại Hà Nội thiết kế, nên quá trình lập, thẩm định, chỉnh sửa hồ sơ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Ngân Sơn	
-	Xử lý rác thải thị trấn Nà Phặc	2021	2023	1920/QĐ-UBND huyện ngày 31/8/2021	6.200	6.200	3.580	3.514	66	66	Công trình đã được phê duyệt quyết toán. Sau quyết toán còn dư 66,291 triệu đồng			
5	Huyện Bạch Thông						14.789	14.107	682	682			UBND huyện Bạch Thông	
	<i>Trong đó:</i>													
-	Điều chỉnh, mở rộng Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050	2022	2024	3669/QĐ-UBND ngày 05/10/2021	2.916	2.916	1.500	918	582	582	Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 đến ngày 24/1/2024 mới được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND (do phải chờ Quy hoạch tỉnh do TTCP phê duyệt tại Quyết định 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023)	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Bạch Thông	
-	Xây dựng sân vận động huyện	2023	2025	157/QĐ-BQLDA ngày 15/9/2023	22.035	22.035	100	0	100	100	Dự án được giao vốn chuẩn bị đầu tư, tuy nhiên chưa được phê duyệt do: Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 đến ngày 24/1/2024 mới được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND (do phải chờ Quy hoạch tỉnh do TTCP phê duyệt tại Quyết định 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023)	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Bạch Thông	
6	Huyện Chợ Đồn						19.486	18.964	522	462			UBND huyện Chợ Đồn	
	<i>Trong đó:</i>													
-	Trường Tiểu học Phương Viên, huyện Chợ Đồn	2021	2023	1340/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	14.502	1.502	1.000	538	462	462	Dự án đã hoàn thành, đang trình cơ quan chuyên môn kiểm tra chất lượng để bàn giao đưa vào sử dụng, sẽ thực hiện giải ngân sau khi được quyết toán	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Huyện Chợ Đồn	
7	Huyện Chợ Mới						15.681	15.681	0	0			UBND huyện Chợ Mới	
8	Huyện Na Rì						14.553	14.549	4	4			UBND huyện Na Rì	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
B	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT						239.200	196.478	42.722	2.855				
B.1	Cấp tỉnh điều hành						94.210	79.500	14.710	0				
1	Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn – Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang	2021	2025	1854/QĐ-UBND ngày 14/10/2020			40.000	40.000	0				Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	
2	Hoàn thiện mặt bằng phần diện tích còn lại của Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn I	2023	2025	06/NQ-HĐND ngày 10/3/2023	57.930	45.000	39.500	39.500	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
3	Dự phòng chưa phân bổ						14.710		14.710		kết quả thu tiền sử dụng đất không đạt kế hoạch đề ra, nên không có kinh phí để giao chi tiết và thực hiện			
B.2	Cấp huyện điều hành				36.025	36.025	144.990	116.978	28.012	2.855				
1	Thành phố Bắc Kạn						89.500	89.258	242	242			UBND thành phố Bắc Kạn	Thu tiền sử dụng đất
	<i>Trong đó:</i>													
-	Xây dựng thí điểm trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Bắc Kạn	2021	2023	1203/QĐ-UBND ngày 16/6/2022	1.595	1.595	500	460	40	40	Dự án đang trình phê duyệt quyết toán, sẽ thực hiện giải ngân sau khi được quyết toán	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau	Thành phố Bắc Kạn	
-	Nâng cấp đường QL3 cũ đoạn qua tổ 1,2,3 phường Nguyễn Thị Minh Khai	2023	2025	2341/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	7.350	7.350	1.700	1.600	100	100	Do đến cuối năm 2023, địa phương mới có nguồn thu tiền sử dụng đất nên không kịp triển khai thực hiện và giải ngân hết số KH vốn	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Thành phố Bắc Kạn	
-	Quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045	2023	2024	806/QĐ-UBND ngày 11/05/2023	10.250	10.250	100	0	100	100	Do đến cuối năm 2023, địa phương mới có nguồn thu tiền sử dụng đất. Dự án được giao KHV để thực hiện chuẩn bị đầu tư, hiện nay đang xây dựng nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư nên chưa có khối lượng để thanh toán (do phải chờ Quy hoạch tỉnh do TTCP phê duyệt tại Quyết định 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023)	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Thành phố Bắc Kạn	
-	Cải tạo sửa chữa nhà bếp và các công trình phụ trợ trường TH Phùng Chí Kiên, TP Bắc Kạn	2021	2022	1552/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	1.108	1.108	500	498	2	2	Do đến cuối năm 2023, địa phương mới có nguồn thu tiền sử dụng đất nên không kịp triển khai thực hiện và giải ngân hết số KH vốn	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Thành phố Bắc Kạn	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
2	Huyện Pác Nặm						3.000	1.896	1.104	510			UBND huyện Pác Nặm	Thu tiền sử dụng đất huyện giao KH chi giao 2.417 triệu đồng, đã giải ngân được 1.896 triệu đồng, còn lại 521 triệu đồng chưa giải ngân được
	<i>Trong đó:</i>													
-	Cầu Tân Cây, thôn Nà Lại, xã Bằng Thành	2022	2024	978/QĐ-UBND ngày 18/3/2022	1.500	1.500	1.500	990	510	510	Do đến cuối năm 2023, địa phương mới có nguồn thu tiền sử dụng đất nên không kịp triển khai thực hiện và giải ngân hết số KH vốn	Điểm c, dự án được bố trí KHV để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí kế hoạch vốn năm sau Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Pác Nặm	
3	Huyện Ba Bể						23.900	11.640	12.260				UBND huyện Ba Bể	Thu tiền sử dụng đất giao KH 22.025 trđ
4	Huyện Ngân Sơn						400	316	84		Dự án đã quyết toán, không giải ngân hết số KH vốn được giao		UBND huyện Ngân Sơn	Thu tiền sử dụng đất. Huyện chỉ thực hiện giao 316 trđ KH năm 2023
5	Huyện Bạch Thông						2.600	2.491	109	109			UBND huyện Bạch Thông	Thu tiền sử dụng đất
	<i>Trong đó:</i>													
-	Nhà văn hoá xã Mỹ Thanh	2023	2024	3530/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	1.800	1.800	500	391	109	109	Do đến cuối năm 2023, địa phương mới có nguồn thu tiền sử dụng đất nên không kịp triển khai thực hiện và giải ngân hết số KH vốn	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Bạch Thông	
6	Huyện Chợ Đồn						18.700	5.487	13.213	1.994			UBND huyện Chợ Đồn	Thu tiền sử dụng đất; không thu đạt theo kế hoạch giao do đó chỉ đề xuất kéo dài đối với
	<i>Trong đó:</i>													
-	Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính khu đo 03 đơn vị: xã Phong Huân, xã Bằng Lăng và xã Nghĩa Tá thuộc huyện Chợ Đồn (9552.3.7863167)	2021	2023	Quyết định số 3031a/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	2.194	2.194	300		300	300	Hồ sơ vướng mắc gia hạn hợp đồng, trong quá trình đo đạc đất đai của người dân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Chợ Đồn	
-	Công trình: Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất LN gắn với cấp GCN QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và TS khác gắn liền với đất khu đo xã Đồng Lạc, Tân Lập, Quảng Bạch (9552.3.8024973)	2023	2025	Quyết định số 5839/QĐ-UBND ngày 29/11/2021	3.830	3.830	2.500	1.901	599	599	Dự án vướng mắc trong quá trình đo đạc đất đai của người dân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Chợ Đồn	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
-	Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp tỷ lệ 1/100000 gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khu đo 02 đơn vị xã Lương Bằng và xã Bình Trung thuộc huyện Chợ Đồn (9552.3.7916316)	2021	2023	Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 20/10/2020	2.858	2.858	100		100	100	Hồ sơ vướng mắc gia hạn hợp đồng, trong quá trình đo đạc đất đai của người dân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Chợ Đồn	
-	Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính đất lâm nghiệp gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất xã Nam Cường - Xuân Lạc (9552.3.7944275)	2022	2024	Quyết định số 5838/QĐ-UBND ngày 29/11/2021	3.540	3.540	1.500		505	995	Dự án vướng mắc trong quá trình đo đạc đất đai của người dân	Điểm đ, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được	Huyện Chợ Đồn	
7	Huyện Chợ Mới						3.000	2.000	1.000				UBND huyện Chợ Mới	Thu tiền sử dụng đất: Huyện chi thực hiện giao 2.000 trđ cho các dự án đầu tư
8	Huyện Na Ri						3.890	3.890	0				UBND huyện Na Ri	Thu tiền sử dụng đất
C	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU XỐ SỐ KIẾN THIẾT				109.825	74.700	25.000	23.658	1.342	0				
1	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Thượng Giáo, huyện Ba Bể	2021	2022	1646/QĐ-UBND ngày 6/9/2021; 1615/QĐ-UBND ngày 25/8/2022	3.000	3.000	850	848	2				UBND huyện Ba Bể	
2	Trường Mầm non Yến Dương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	886/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	7.000	7.000	3.063	3.063	0				UBND huyện Ba Bể	
3	Trường Mầm non Sỹ Bình, huyện Bạch Thông	2021	2022	2243/QĐ-UBND ngày 19/11/2021; 2550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022	8.758	8.758	1.704	1.537	167		Dự án đã quyết toán, số kế hoạch vốn còn lại không có nhu cầu giải ngân		UBND huyện Bạch Thông	
4	Trường mầm non Vi Hương, huyện Bạch Thông	2021	2023	2175/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; 2307/QĐ-UBND ngày 30/11/2022	9.000	1.629	468	468	0				UBND huyện Bạch Thông	
5	Trường tiểu học Phương Viên, huyện Chợ Đồn	2021	2023	1634/QĐ-UBND ngày 6/9/2021; 25/QĐ-UBND ngày 09/01/2023	14.502	11.105	3.259	3.250	9				UBND huyện Chợ Đồn	
6	Trường THCS Quảng Chu, huyện Chợ Mới	2022	2024	2169/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	8.780	6.869	5.000	5.000	0				UBND huyện Chợ Mới	
7	Trường TH&THCS Văn Minh, huyện Na Ri	2021	2023	1635/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	5.400	5.400	938	938	0				UBND huyện Na Ri	Đã QT
8	Trường TH&THCS Lam Sơn, huyện Na Ri	2023	2025		2.800	2.261	150	150	0				UBND huyện Na Ri	
9	Trường Tiểu học Hiệp lực, huyện Ngân Sơn	2023	2025		9.500	7.159			0				UBND huyện Ngân Sơn	
10	Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm	2023	2025		14.910	4.404	2.950	2.950	0				UBND huyện Pác Nặm	
11	Trường Tiểu học Công Bằng (Hạng mục: Các phòng học bộ môn)	2021	2022	360/QĐ-UBND ngày 16/3/2021	2.000	2.000	75	75	0				UBND huyện Pác Nặm	Đã QT

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
12	Trường Mầm non Dương Quang, thành phố Bắc Kạn	2021	2023	2173/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	24.175	15.115	6.243	5.079	1.164		Do nguồn thu xô số kiến thiết năm 2023 không đạt kế hoạch, bị hụt thu nên không có KHV để thực hiện giải ngân		UBND thành phố Bắc Kạn	Se bộ tư trực tiếp từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 chuyển sang năm 2024
13	Dự án Xây dựng mới trường Mầm non Hà Hiệu	2023	2023				300	300	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
14	Dự phòng													
D	Vay lại của Chính phủ						58.900	48.445	10.455	0	0			
1	Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả												Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn	Vay lại
2	Xây dựng cầu dân sinh và QLTS đường địa phương (LRAMP) - Hợp phần đường						2.264	2.264	0				Sở GTVT	Vay lại
3	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiêu dự án tỉnh Bắc Kạn						23.959	21.814,0	2.145,0				Sở Kế hoạch và Đầu tư	Vay lại
4	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)						15.420	14.111	1.309				Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh	Vay lại
5	Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở"- Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn	2021	2024				13.336	10.117	3.219				Sở Y tế	Vay lại
6	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập	2016	2022				139	139	0				Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Vay lại
7	Dự phòng chưa phân bổ						3.782	0	3.782					
F	Trả nợ lãi các khoản vay						2.000	2.000					Sở Tài chính	
PHẦN II	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI VÀ DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH				526.330	190.704	163.376	47.492	115.884	115.884				
A	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang năm 2023 cấp tỉnh				478.643	152.796	138.093	28.980	109.113	109.113				
I	Cấp tỉnh điều hành				464.143	138.296	128.093	24.355	103.738	103.738				
1	Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: Dự án cao tốc Bắc Kạn - Cao Bằng	2024	2025		5.988	500	500	0	500	500	Dự án được giao kế hoạch vốn vào cuối năm 2023 để thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư do đó không kịp thực hiện và giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
2	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2025	2023	2025	887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	60.000	24.320	24.320	19.356	4.964	4.964	Do công tác giải phóng mặt bằng chậm, gặp khó khăn nền ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án	Công an tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2023 là nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	
3	Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn	2023	2024	NQ số 35/NQ-HĐND ngày 05/6/2023	20.000	20.000	20.000	100	19.900	19.900	Dự án thực hiện trong năm 2023-2024, được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 05/6/2023; được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án tại Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 và được UBND tỉnh giao vốn tại Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 04/12/2023. Hiện nay, Ban QLDA đang tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	
4	Dự án Phục dựng, tôn tạo một số hạng mục di tích lịch sử đồn Phù Thông	2023	2025	NQ số 86/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	100	100	100	0	100	100	Trong tháng 12/2023 được giao kế hoạch vốn nên không kịp triển khai thực hiện các công việc nên không thể giải ngân được số kế hoạch vốn đã giao	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	
5	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	2022	2025	QĐ số 2555/QĐ-UBND ngày 27/12/2021; QĐ số 1852/QĐ-UBND ngày 12/10/2023	350.321	80.000	72.797	0	72.797	72.797	Trong tháng 11/2023 được bổ sung thêm kế hoạch vốn nên không kịp triển khai thực hiện các công việc nên không thể giải ngân được số kế hoạch vốn đã giao	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	
6	Công trình sửa chữa hồ đập Khuổi Cuộn xã Nông Hạ Huyện Chợ Mới	2023	2024	2350/QĐ-UBND ngày 13/12/2023	6.374	4.376	4.376	0	4.376	4.376	Dự án được giao kế hoạch vốn vào tháng 12/2023 nên chưa kịp triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn	Công ty TNHH MTC Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn	Dự án được giao KH Vốn trực tiếp cho công ty, không qua tài khoản của KBNN	
7	Dự án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, tỉnh Bắc Kạn	2022	2024	151/QĐ-UBND ngày 27/01/2022; 539/QĐ-UBND ngày 31/3/2023	21.360	9.000	6.000	4.899	1.101	1.101	Do phải thay đổi quy mô dự án lập quy hoạch vùng được điều chỉnh từ lập quy hoạch 03 vùng liên huyện sang lập 07 vùng huyện; do thay đổi quy mô đầu tư do vậy các gói thầu lập quy hoạch phải lập lại hồ sơ mời thầu mặt khác trong quá trình đấu thầu một số gói thầu nhà thầu tham gia gói thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nên gói thầu bị hủy gây chậm trễ trong quá trình đấu thầu	Sở Xây dựng	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
II	Cấp huyện điều hành													
8	UBND huyện Ba Bể				14.500	14.500	10.000	4.625	5.375	5.375			UBND huyện Ba bể	
	Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu trong khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	2023	2025	Số 2833/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	14.500	14.500	10.000	4.625	5.375	5.375	Một số hạng mục của dự án chưa thực hiện được do vị trí xây dựng nằm trong vùng bảo tồn vườn Quốc gia hồ Ba Bể	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	UBND huyện Ba bể	
B	Nguồn tăng thu, tiết kiệm năm 2022 chuyển sang năm 2023, dự phòng ngân sách cấp huyện				47.687	37.908	25.283	18.512	6.771	6.771				
I	Huyện Bạch Thông				10.326	3.802	4.043	2.629	1.414	1.414			UBND huyện Bạch Thông	
I.1	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi cấp huyện				8.204	1.681	1.922	1.416	506	506				
1	Nhà văn hoá xã Vi Hương	2023	2024	2190/QĐ-UBND ngày 25/9/2023	1.681	1.681	1.600	1.112	488	488	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
2	Xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (giai đoạn 1)	2021	2022	212a/QĐ-UBND ngày 30/11/2022	6.523		322	304	18	18	Dự án được bố trí để trả nợ quyết toán	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
I.2	Nguồn dự phòng ngân sách huyện				2.121	2.121	2.121	1.213	908	908				
3	Giải phóng và tạo mặt bằng để xây dựng trụ sở công an xã Vi Hương	2023	2023	2038/QĐ-UBND, ngày 13/09/2023	545	545	545	408	137	137	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
4	Giải phóng và tạo mặt bằng để xây dựng trụ sở công an xã Vũ Muộn	2023	2023	2041/QĐ-UBND, ngày 13/09/2023	590	590	590	323	266	266	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
5	Giải phóng mặt bằng xây dựng trụ sở công an xã Cao Sơn	2023	2023	2040/QĐ-UBND, ngày 13/09/2023	340	340	340	257	83	83	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
6	Giải phóng và tạo mặt bằng để xây dựng trụ sở Công an Xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	2023	2023	2042/QĐ-UBND, ngày 13/09/2023	129	129	129	105	24	24	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
7	Giải phóng và tạo mặt bằng để xây dựng trụ sở Công an xã Cẩm Giàng	2023	2023	3181/QĐ-UBND, ngày 01/12/2023	69	69	69	47	22	22	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
8	Khắc phục sạt lở tuyến đường Nà Han - Địa Cát xã Vi Hương	2023	2024	3549/QĐ-UBND ngày 18/12/2023	300	300	300		300	300	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
9	Giải phóng và tạo mặt bằng để xây dựng trụ sở Công an xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	2023	2023	2394/QĐ-UBND, ngày 11/10/2023	148	148	148	73	76	76	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Bạch Thông	
II	Huyện Pác Nặm				19.985	19.985	12.921	9.322	3.599	3.599			UBND huyện Pác Nặm	
<i>II.1</i>	<i>Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi cấp huyện</i>				<i>19.799</i>	<i>19.799</i>	<i>12.735</i>	<i>9.322</i>	<i>3.413</i>	<i>3.413</i>				
1	Mương Nà Pà, xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm	2012	2012	188/QĐ-UBND ngày 17/02/2012	191	191	18	7	11	11	Dự án được giao KH vốn thực hiện trả nợ quyết toán, tuy nhiên do nhà thầu thay đổi thông tin doanh nghiệp nên chưa thực hiện thanh toán vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Nà Mu, xã An Thắng, huyện Pác Nặm	2015	2016	219/QĐ-UBND ngày 10/3/2015	454	454	32	31	1	1	Dự án được giao KH vốn thực hiện trả nợ quyết toán, tuy nhiên do nhà thầu thay đổi thông tin doanh nghiệp nên chưa thực hiện thanh toán vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Khâu Vai, xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm	2015	2015	244/QĐ-UBND ngày 23/3/2015	720	720	118	108	10	10	Dự án được giao KH vốn thực hiện trả nợ quyết toán, tuy nhiên do nhà thầu thay đổi thông tin doanh nghiệp nên chưa thực hiện thanh toán vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
4	Kênh mương Coọc Mu thôn Phiêng Puốc, xã Cao Tân, huyện Pác Nặm	2015	2015	583/QĐ-UBND ngày 10/4/2015	217	217	44	9	35	35	Dự án được giao KH vốn thực hiện trả nợ quyết toán, tuy nhiên do nhà thầu thay đổi thông tin doanh nghiệp nên chưa thực hiện thanh toán vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
5	Kiên cố hoá trường Mầm non thôn Bàn Sáp, xã Xuân La, huyện Pác Nặm	2015	2015	587/QĐ-UBND ngày 10/4/2015	757	757	103	91	12	12	Dự án được giao KH vốn thực hiện trả nợ quyết toán, tuy nhiên do nhà thầu thay đổi thông tin doanh nghiệp nên chưa thực hiện thanh toán vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
6	Xây dựng điểm du lịch Mù Là, huyện Pác Nặm trong đề án phát triển du lịch huyện Pác Nặm giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, thực hiện năm 2022	2022	2024	3595/QĐ-UBND ngày 06/12/2022	2.500	2.500	2.410	1.880	530	530	Dự án đang chờ quyết toán, sau khi quyết toán sẽ giải ngân KH vốn	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
7	Xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch khu Bó Lục, xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm	2023	2025	2937/QĐ-UBND ngày 23/10/2023	9.500	9.500	6.050	5.050	1.000	1.000	Dự án được giao kế hoạch vốn cuối năm 2023 do đó chưa kịp thực hiện và giải ngân hết số KHV được giao	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
8	Dụng cụ, thiết bị thể thao và sân thể thao ngoài trời tại trung tâm huyện	2023	2024	1695/QĐ-UBND ngày 29/6/2023	800	800	800	0	800	800	Dự án đang thực hiện lựa chọn nhà thầu, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
9	Nhà trưng bày, mua bán sản phẩm OCOP và các sản phẩm nông, lâm sản đặc trưng	2023	2025	1667a/QĐ-UBND ngày 26/6/2023	4.500	4.500	3.000	2.146	854	854	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
10	Nhà vệ sinh Trung tâm chính trị huyện	2023	2024	2373/QĐ-UBND ngày 18/9/2023	160	160	160	0	160	160	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
II.2	<i>Nguồn dự phòng ngân sách huyện</i>				186	186	186	0	186	186				
11	Xây dựng cống thoát nước Nà Leng, xã Bộc Bó	2023	2024	151/QĐ-UBND ngày 20/11/2023	186	186	186	0	186	186	Dự án đang thi công, chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Pác Nặm	
III	Huyện Na Rì				6.600	3.344	3.344	2.785	559	559			UBND huyện Na Rì	
	<i>Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi cấp huyện</i>				6.600	3.344	3.344	2.785	559	559				
1	Xây dựng nhà hiệu bộ trường TH&THCS Cường Lợi, huyện Na Rì	2023	2024	2477/QĐ-UBND ngày 25/8/2023	3.300	704	704	286	418	418	Do thời tiết mưa, lạnh cuối năm nên công trình đang thi công chậm, không kịp giải ngân hết KHV được giao	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Na Rì	
2	Xây dựng Trụ sở UBND xã Quang Phong, huyện Na Rì	2023	2024	2582/QĐ-UBND ngày 25/8/2023	3.300	2.640	2.640	2.499	141	141	Do thời tiết mưa, lạnh cuối năm nên công trình đang thi công chậm, không kịp giải ngân hết KHV được giao	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Na Rì	
IV	Huyện Ngân Sơn				8.103	8.103	4.150	3.150	1.000	1.000			UBND huyện Ngân Sơn	
	<i>Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi cấp huyện</i>				8.103	8.103	4.150	3.150	1.000	1.000				
1	Sửa chữa và làm đường lên di tích lịch sử Đền Phja Thán, xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn	2023	2024	QĐ 871/QĐ-UBND tỉnh ngày 22/5/2023	470	470	470	369	101	101	Dự án đã thi công xong Chủ đầu tư đã thực hiện thanh toán tối đa giá trị theo các Điều khoản của Hợp đồng, đang chờ cơ chuyên môn kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng để thực hiện tổng hợp hồ sơ quyết toán	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
2	Xây dựng nhà văn hoá xã Thượng Ân	2023	2024	Số 1347/QĐ-UBND ngày 29/6/2023	2.200	2.200	1.500	722	778	778	Các dự án được triển khai thực hiện vào những tháng cuối năm, Chủ đầu tư đã thực hiện thành toán, tạm ứng tối đa các chi phí theo giá trị Hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo còn dư kế hoạch vốn năm 2023 đề nghị chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	
3	Kênh mương Nà Nồng, thôn Nà Mu, xã Thuận Mang	2023	2024	Số 1329/QĐ-UBND ngày 28/6/2023	555	555	333	324	9	9	Các dự án được triển khai thực hiện vào những tháng cuối năm, Chủ đầu tư đã thực hiện thành toán, tạm ứng tối đa các chi phí theo giá trị Hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo còn dư kế hoạch vốn năm 2023 đề nghị chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	
4	Kênh mương Pàn Pù, thôn Nà Chúa, xã Thuận Mang	2023	2024	Số 1330/QĐ-UBND ngày 28/6/2023	760	760	456	429	27	27	Các dự án được triển khai thực hiện vào những tháng cuối năm, Chủ đầu tư đã thực hiện thành toán, tạm ứng tối đa các chi phí theo giá trị Hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo còn dư kế hoạch vốn năm 2023 đề nghị chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	
5	Xây dựng mặt bằng Tru sở làm việc Công an xã Thuận Mang, huyện Ngân Sơn	2023	2024	Số 2698/QĐ-UBND ngày 04/11/2023	571	571	571	519	52	52	Các dự án được triển khai thực hiện vào những tháng cuối năm, Chủ đầu tư đã thực hiện thành toán, tạm ứng tối đa các chi phí theo giá trị Hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo còn dư kế hoạch vốn năm 2023 đề nghị chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	
6	Xây dựng mặt bằng nhà bán trú cho học sinh Trường Tiểu học Đức Văn, huyện Ngân Sơn	2023	2024	Số 1956 /QĐ-UBND ngày 22/9/2023	300	300	250	241	9	9	Các dự án được triển khai thực hiện vào những tháng cuối năm, Chủ đầu tư đã thực hiện thành toán, tạm ứng tối đa các chi phí theo giá trị Hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo còn dư kế hoạch vốn năm 2023 đề nghị chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	
7	Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050	2023	2024	Số 1957/QĐ-UBND ngày 22/9/2023	3.247	3.247	570	547	23	23	Các dự án được triển khai thực hiện vào những tháng cuối năm, Chủ đầu tư đã thực hiện thành toán, tạm ứng tối đa các chi phí theo giá trị Hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo còn dư kế hoạch vốn năm 2023 đề nghị chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Ngân Sơn	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023 cuối cùng	Kế hoạch vốn năm 2023 giải ngân đến ngày 31/01/2024	Số kế hoạch vốn không giải ngân hết	Số kế hoạch vốn đề nghị kéo dài	Nguyên nhân không giải ngân hết số kế hoạch vốn được giao	Trường hợp thuộc khoản 1, Điều 48, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư									
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP								
V	Huyện Chợ Mới				2673	2673	825	626	199	199			UBND huyện Chợ Mới	
	Dự phòng ngân sách huyện				2673	2673	825	626	199	199				
1	Giải phóng mặt bằng và đầu tư, san gạt tạo mặt bằng xây dựng trụ sở Công an xã Tân Sơn, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	2023	2024	2399/QĐ-UBND ngày 25/09/2023	990	990	239	234	5	5	Dự án đã hoàn thành, đang chờ quyết toán để thực hiện thanh toán	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Chợ Mới	
2	Giải phóng mặt bằng và đầu tư, san gạt tạo mặt bằng xây dựng trụ sở Công an xã Bình Văn	2023	2024	2396/QĐ-UBND ngày 25/9/2023	959	959	330	271	59	59	Do nguồn gốc hồ sơ đất của 01 hộ dân chưa rõ ràng nên chưa được phê duyệt để thanh toán	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Chợ Mới	
3	Giải phóng mặt bằng và đầu tư, san gạt tạo mặt bằng xây dựng trụ sở Công an xã Yên Hân	2023	2024	2397/QĐ-UBND ngày 21/9/2023	724	724	256	121	135	135	Do nguồn gốc hồ sơ đất của 01 hộ dân chưa rõ ràng nên chưa được phê duyệt để thanh toán	Điểm d, dự án được bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau	Huyện Chợ Mới	